Người ký: Văn phòng Ủy ban nhân dân
Email: vanthu.ubnd@thainguyen.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên
Thời gian ký: 21.11.2019 14:01:43 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31 /2019/QĐ-UBND	*Thái Nguyên, ngày 01 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP, ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP, ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg, ngày 25 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT-BYT, ngày 26 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng, hỏa táng;

Căn cứ Thông tư số 39/2010/TT-BTNMT, ngày 16 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường;

Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL, ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban Xây dựng Đảng Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch UBND cấp huyện;
- Báo TN, Đài PTTH, TTTT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, HCTC, TH.

Huongvtt/VH/QĐ01(80b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Vũ Hồng Bắc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 31 /2019/QĐ-UBND ngày 07/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi tổ chức việc cưới, việc tang phải thực hiện đúng quy định của pháp luật; không trái với thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc; không tổ chức các hoạt động mê tín dị đoan; không lợi dụng việc cưới, việc tang để tổ chức các hoạt động nhằm chia rẽ đoàn kết dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình.

2. Đảm bảo an ninh trật tự xã hội, an toàn giao thông.

3. Không sử dụng thời gian làm việc và phương tiện của cơ quan đi đám cưới; không sử dụng công quỹ của Nhà nước làm quà mừng, quà tặng trong đám cưới, lễ trong đám tang. Thực hành tiết kiệm, không phô trương, lãng phí trong tổ chức việc cưới, việc tang; không lợi dụng việc cưới, việc tang để nhằm mục đích trục lợi cá nhân.

4. Nếu sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè phục vụ cho việc cưới, việc tang phải thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý và khai thác sử dụng lòng đường, lề đường, vỉa hè trong các đô thị và các khu dân cư tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

5. Trong cùng một thời điểm, tại địa bàn khu dân cư có cả việc cưới và việc tang thì hai gia đình căn cứ vào các quy định, thống nhất, phối hợp chia sẻ trong việc tổ chức để đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế và sự đoàn kết tình làng, nghĩa xóm.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ
Mục 1
NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC CƯỚI

Điều 3. Tổ chức việc cưới

Phải được tổ chức theo đúng quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, về đăng ký, quản lý hộ tịch và các quy định khác liên quan.

Điều 4. Đăng ký, trao giấy chứng nhận kết hôn

1. Đôi nam nữ để trở thành vợ chồng phải đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) nơi cư trú của một trong hai người theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm hướng dẫn việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật. Tổ chức trao Giấy chứng nhận kết hôn cho đôi nam nữ đã hoàn thành thủ tục đăng ký kết hôn, thể hiện sự thừa nhận kết hôn hợp pháp của Nhà nước và pháp luật.

3. Trường hợp công dân Việt Nam thực hiện đăng ký kết hôn với người nước ngoài: Giữa công dân Việt Nam cư trú ở trong nước với công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài; giữa công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài với nhau; giữa công dân Việt Nam đồng thời có quốc tịch nước ngoài với công dân Việt Nam hoặc với người nước ngoài; trường hợp người nước ngoài cư trú tại Việt Nam có yêu cầu đăng ký kết hôn tại Việt Nam thì Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi chung là cấp huyện) nơi cư trú của một trong hai bên thực hiện đăng ký kết hôn.

Điều 5. Tổ chức lễ cưới

1. Các thủ tục chạm ngõ, ăn hỏi, rước dâu thực hiện theo phong tục truyền thống tốt đẹp của địa phương, của dân tộc.

2. Lễ cưới đảm bảo trang trọng, vui tươi, lành mạnh, phù hợp với phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa của từng địa phương, dân tộc, tôn giáo và phù hợp với điều kiện kinh tế của hai gia đình; tổ chức tiệc cưới tránh lãng phí, không tổ chức dài ngày và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

3. Trang trí lễ cưới cần giản dị, không rườm rà, không phô trương; trang phục cô dâu, chú rể lịch sự, phù hợp với văn hóa dân tộc; ứng xử văn minh trong giao tiếp.

4. Tổ chức đám cưới và đưa đón dâu phải tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn giao thông và an ninh trật tự nơi công cộng. Trong lễ cưới không sử dụng thuốc lá; không đốt pháo nổ; không đốt, thả đèn trời; không tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

5. Âm nhạc, bài hát trong lễ cưới phải lành mạnh, vui tươi, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép lưu hành; âm thanh bảo đảm không vượt quá

độ ồn cho phép theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; không mở nhạc, hát trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm gây ảnh hưởng đến người cư trú liền kề và an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Điều 6. Khuyến khích trong tổ chức việc cưới

1. Báo hỷ thay mời dự lễ cưới; tổ chức tiệc trà, tiệc ngọt trong lễ cưới; quà tặng, lễ vật truyền thống trong đám cưới đơn giản, trang trọng, mang giá trị tinh thần, không nặng về giá trị vật chất, phù hợp với điều kiện của đôi nam nữ và gia đình hai bên.

2. Cô dâu, chú rể và gia đình đặt hoa, dâng hương tại Đài tưởng niệm, nghĩa trang liệt sỹ, di tích lịch sử văn hóa, trồng cây lưu niệm tại địa phương trong ngày cưới.

3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể đứng ra tổ chức lễ cưới cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các điểm sinh hoạt văn hóa công cộng; các hình thức tổ chức đám cưới tập thể.

4. Cô dâu, chú rể và gia đình mặc trang phục truyền thống dân tộc mình trong ngày cưới.

Mục 2

NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC TANG

Điều 7. Tổ chức việc tang

1. Việc tang phải được tổ chức theo quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, về bảo vệ môi trường, về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức lễ tang chu đáo; vận động gia đình có người qua đời xóa bỏ các hủ tục rườm rà, lạc hậu, các hành vi mê tín dị đoan trong việc tang.

Điều 8. Thực hiện đăng ký khai tử

1. Khi có người qua đời, gia đình, thân nhân của người qua đời phải làm thủ tục đăng ký khai tử theo đúng quy định của pháp luật.

2. Trường hợp người chết không có người thân thích thì đại diện của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm đi khai tử theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 9. Trách nhiệm tổ chức lễ tang

Chính quyền, cơ quan, các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, cơ sở phối hợp cùng gia đình thành lập Ban Tổ chức lễ tang để giúp đỡ tang chủ tổ chức việc tang chu đáo, trang trọng, tiết kiệm, phù hợp với phong tục tập quán,

truyền thống văn hóa dân tộc, hoàn cảnh gia đình người qua đời và đúng quy định của pháp luật.

Điều 10. Thời gian quàn ướp thi hài, thời gian khâm liệm

1. Đối với người chết do nguyên nhân thông thường:

a) Trong điều kiện thông thường không có bảo quản lạnh: Thời gian quàn ướp thi hài, khâm liệm trong vòng 48 giờ kể từ khi qua đời.

b) Trong điều kiện bảo quản lạnh ở nhiệt độ từ 2 đến 4 độ C hoặc thấp hơn: Thời gian quàn ướp thi hài, khâm liệm không quá 7 ngày kể từ khi qua đời.

2. Đối với người qua đời do mắc các bệnh truyền nhiễm *(Trong danh mục các bệnh truyền nhiễm bắt buộc phải cách ly theo quy định của Bộ Y tế)* hoặc khi được phát hiện đã bị thối rữa, phải khâm liệm trong vòng 06 giờ kể từ khi qua đời hoặc khi phát hiện thi hài; việc mai táng hoặc hỏa táng thực hiện trong vòng 24 giờ đối với thi hài mắc bệnh truyền nhiễm, không quá 12 giờ đối với thi hài thối rữa.

3. Thực hiện việc vệ sinh trong quàn ướp, khâm liệm, chôn cất, hỏa táng, điện táng, bốc mộ, di chuyển thi hài, hài cốt... Trường hợp đặc biệt thi hài cần để lâu hơn thời gian trên, thực hiện theo quy định tại Thông tư của Bộ Y tế về hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng, hỏa táng và các quy định khác có liên quan.

Điều 11. Tổ chức lễ tang

1. Lễ tang do gia đình người qua đời quyết định tổ chức tại nhà hoặc tại điểm dịch vụ tang lễ; lễ tang phải được tổ chức trang nghiêm, tiết kiệm, phù hợp với phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa dân tộc, các quy định của pháp luật liên quan và hoàn cảnh gia đình người qua đời.

2. Người qua đời không có gia đình, người thân đứng ra tổ chức lễ tang thì Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với các đoàn thể có trách nhiệm tổ chức tang lễ theo phong tục truyền thống. Trường hợp người qua đời không sống tại địa bàn, không có gia đình hoặc thân nhân, sau khi được phép của cơ quan có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm khâm liệm, tổ chức mai táng theo phong tục truyền thống.

3. Người qua đời phải được chôn cất tại nghĩa trang tập trung đã được quy hoạch của địa phương; những nơi chưa có nghĩa trang nhân dân, chính quyền địa phương có trách nhiệm quy định nơi chôn cất phù hợp với định hướng quy hoạch, đồng thời tiến hành quy hoạch nghĩa trang nhân dân theo quy định.

4. Việc mặc tang phục và treo cờ tang trong lễ tang thực hiện theo truyền thống của địa phương, dân tộc và tôn giáo; cờ tang chỉ treo tại địa điểm tổ chức lễ tang và tháo dỡ ngay sau khi lễ tang kết thúc.

5. Không mở nhạc tang trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm; âm thanh bảo đảm không vượt quá độ ồn cho phép theo quy định tại QCVN 26:2010/BTNMT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

Trường hợp người qua đời theo một tôn giáo hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số, trong lễ tang được sử dụng nhạc tang của tôn giáo hoặc của dân tộc thiểu số đó; không sử dụng các nhạc tang không phù hợp trong lễ tang.

6. Các đoàn vào viếng theo điều hành của Ban Tổ chức lễ tang hoặc gia đình tang chủ; người đến viếng hoặc đưa tang mặc trang phục gọn gàng, phù hợp với việc tang.

7. Việc tổ chức ăn uống trong lễ tang chỉ thực hiện trong nội bộ gia đình, dòng họ và phải đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

8. Cấm rải tiền Việt Nam hoặc các loại tiền nước ngoài, vàng mã, tiền âm phủ trên đường đưa tang.

9. Sử dụng phương tiện đi lại phục vụ trong lễ tang phù hợp hoàn cảnh gia đình và tập quán địa phương, không gây mất an ninh - trật tự , cản trở giao thông.

10. Nghiêm cấm lợi dụng việc tang để hành nghề mê tín dị đoan, gây rối trật tự công cộng dưới mọi hình thức; cấm lợi dụng việc tang để cản trở việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân trước pháp luật.

Điều 12. Lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang

Ngoài việc thực hiện quy định này, còn phải thực hiện các quy định của Chính phủ về tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức; của Bộ Công an quy định chế độ tang lễ trong Công an nhân dân; của Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn tổ chức lễ tang đối với quân nhân, công nhân, viên chức quốc phòng; người làm cơ yếu do Bộ Quốc phòng quản lý.

Điều 13. Những quy định khuyến khích thực hiện

1. Thực hiện hỏa táng, điện táng và an táng một lần vào khu vực nghĩa trang đã được quy hoạch hoặc lưu tro cốt tại nơi lưu giữ tro cốt.

2. Các lễ cúng 03 ngày, 07 ngày, 49 ngày, 100 ngày, giỗ đầu, giỗ hết, cải táng chỉ thực hiện gọn trong ngày và trong nội bộ gia đình, dòng họ.

3. Hạn chế sử dụng vòng hoa, bức trướng.

4. Sử dụng băng, đĩa nhạc tang thay cho đội nhạc tang.

5. Xây dựng nghĩa trang nhân dân thành công trình văn hóa tưởng niệm tại địa phương.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Khen thưởng: Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang được biểu dương, khen thưởng theo quy định.

2. Xử lý vi phạm: Cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi điều chỉnh tại Quy định này có hành vi vi phạm, tùy mức độ, tính chất sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Quy định này trên địa bàn tỉnh; đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn đưa nội dung của Quy định bổ sung vào hương ước, quy ước ở cơ sở đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và phong tục, tập quán từng vùng; định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh có trách nhiệm phổ biến, truyên truyền, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình quản lý thực hiện Quy định này.

3. Các cơ quan Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Thông tin tỉnh chuyển tải và tuyên truyền kịp thời, sâu rộng nội dung Quy định này tới đông đảo nhân dân; biểu dương các cá nhân, gia đình, tổ chức, địa phương thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; phê phán các cá nhân, tập thể vi phạm các quy định về tổ chức việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ nội dung Quy định này chỉ đạo, hướng dẫn cấp xã, các xóm (thôn, bản, làng, tổ dân phố) xây dựng, bổ sung hương ước, quy ước về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang phù hợp với phong tục, tập quán từng vùng, từng dân tộc; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cùng cấp xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai Quy định này.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã là đơn vị trực tiếp quản lý việc thực hiện Quy định này tại địa phương; có trách nhiệm chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể và Ban Chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tại cơ sở chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện quy định tới toàn thể nhân dân địa phương.

b) Căn cứ Quy định này tích cực tuyên truyền, vận động, thuyết phục nhân dân tự giác tham gia thực hiện; chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở đưa nội dung thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang vào hương ước, quy ước; xây dựng gia đình văn hóa, xóm *(bản, thôn, làng)* văn hóa, tổ dân phố văn hóa.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn trưởng xóm (thôn, bản, làng), tổ trưởng tổ dân phố, Ban công tác mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng tại khu dân cư có trách nhiệm tuyên tuyền, vận động, hướng dẫn nhân dân thực hiện và giám sát việc thực hiện Quy định này tại cơ sở.

6. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp của nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, chiến sĩ trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang phải gương mẫu thực hiện và có trách nhiệm vận động gia đình, cộng đồng dân cư thực hiện nếp sống văn minh theo Quy định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Vũ Hồng Bắc